

Số: 01/2018/QĐST-HNGĐ

NT, ngày 17 tháng 01 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2017/TLST/HNGĐ Ngày 19/12/2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Sỹ S, Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 13, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh hóa.

- Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Mố 2, xã Xuân T, huyện NT, tỉnh Thanh hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Sỹ S và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Sỹ S và chị Lê Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Lê Sỹ S và chị Lê Thị H thống nhất vợ chồng có 01 con chung là: Lê Thị Phương T, sinh ngày 25.9.2012

Ly hôn anh chị thống nhất giao con cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Sỹ S có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng cho việc nuôi con chung của chị H mỗi tháng 700.000đ, thời gian đóng góp cấp dưỡng tính từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu Phương T đủ 18 tuổi.

Anh Lê Sỹ S có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Anh Lê Sỹ S và chị Lê Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Lê Sỹ S và chị Lê Thị H thống nhất: Anh S chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí dân sự đối với nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ quy định của pháp luật, được trừ đi số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0006834 ngày 18/12/2017 của Chi cục THADS huyện NT. (Anh S đã nộp đủ án phí)

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- VKSND Huyện NT
- Chi cục THADS Huyện NT
- Các đương sự
- UBND xã Xuân T, NT.
- Lưu hồ sơ vụ án

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT
Thẩm phán

Lê Văn Quân